TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG ĐIỀN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/DS-ST
Ngày: 20 - 05 - 2022
V/v: Tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản (cây cừ tràm)".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Tiến Thịnh**

- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông **Nguyễn Thanh Hải**

2. Bà **Tô Phạm Tuyết Nghiêm**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Đinh Thanh Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 113/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2021, về việc tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản (cây cừ tràm)", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 43/2022/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

∗ **Nguyên đơn:** Ông **Huỳnh Văn M**, sinh năm 1964. Nơi cư trú: ấp Rạch Đùi, xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

*** Bị đơn**: 1. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1977.

2. Bà **Lý Kim H**, sinh năm 1977.

Cùng nơi cư trú: ấp Nhơn Thọ 1, xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/11/2020, nguyên đơn Huỳnh Văn Mừng trình bày: Vào năm 2020, ông Huỳnh Văn Mừng đã nhiều lần bán cây tràm cho vợ chồng ông Nguyễn Văn Tòng và bà Lý Kim Hoàng. Cụ thể như sau:

+ Ngày 19/02/2020 bán tràm với số tiền là 50.676.000 đồng.

+ Ngày 29/02/2020 bán tràm với số tiền là 44.568.000 đồng.

+ Ngày 10/3/2020 bán tràm với số tiền là 49.998.000 đồng.

+ Ngày 01/4/2020 bán tràm với số tiền là 44.730.000 đồng.

Do là chỗ quen biết nên ông Mừng đã bán thiếu toàn bộ số tràm trên cho ông Tòng, bà Hoàng. Tổng cộng số tiền mà ông Tòng, bà Hoàng nợ ông Mừng là 189.972.000 đồng. Sau mỗi lần mua bán thì ông Mừng đều xuất hóa đơn bán lẻ và ông Tòng có ký tên xác nhận. Ông Mừng đã nhiều lần nhắc nhở ông Tòng, bà Hoàng trả số nợ trên cho ông, nhưng đến nay ông Tòng, bà Hoàng vẫn chưa trả tiền cho ông Mừng. Nay ông Mừng yêu cầu ông Nguyễn Văn Tòng và bà Lý Kim Hoàng phải trả cho ông số tiền mua cây tràm còn nợ là 189.972.000 đồng (Một trăm tám mươi chín triệu chín tram bảy mươi hai ngàn đồng), không yêu cầu trả lãi.

Về phía bị đơn ông Nguyễn Văn Tòng và bà Lý Kim Hoàng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập và tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật đối với ông Tòng, bà Hoàng đến Tòa án để giải quyết vụ án. Nhưng ông bà đều vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của ông Huỳnh Văn Mừng. Công an xã Nhơn Ái đã xác nhận: ông Nguyễn Văn Tòng và bà Lý Kim Hoàng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Nhơn Thọ 1, xã Nhơn ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Do không thể tiến hành hòa giải được vụ án nên đưa ra xét xử theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Huỳnh Văn Mừng có đơn khởi kiện ông Nguyễn Văn Tòng và bà Lý Kim Hoàng để đòi lại tiền mua cây tràm còn nợ nên đây là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại huyện Phong Điền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền theo điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan mặc dù đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Ông Mừng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Tòng, bà Hoàng trả cho ông Mừng số tiền mua cây tràm còn nợ là 189.972.000 đồng (Một trăm tám mươi chín triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn đồng), không yêu cầu tính lãi. Để chứng minh cho lời khai của mình, ông Mừng đã cung cấp cho Tòa án các Hóa đơn bán lẻ ngày ngày 19/02/2020, 29/02/2020, 10/3/2020, 01/4/2020. Tại các hóa đơn bán lẻ đều có chữ ký của ông Tòng. Từ chứng cứ nêu trên có cơ sở để xác định ông Tòng có mua cây tràm của ông Mừng và còn nợ ông Mừng số tiền là 189.972.000 đồng. Từ đó, có căn cứ xác định đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản được quy định tại Điều 430, 440 của Bộ luật dân sự. Tuy giao dịch mua bán chỉ có chứ ký của ông Tòng nhưng đây là giao dịch phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của vợ chồng ông Tòng và bà Hoàng nên Hội đồng xét xử xác định đây là nợ chung của ông Tòng và bà Hoàng. Vì vậy, bà Hoàng phải có trách nhiệm liên đới cùng ông Tòng trả nợ là phù hợp Điều 27 của Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, ông Mừng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Tòng và bà Hoàng trả nợ là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa đã nhiều lần thông báo cho ông Tòng, bà Hoàng về yêu cầu khởi kiện của ông Mừng; nhưng ông Tòng, bà Hoàng vắng mặt và không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ông Tòng, bà Hoàng không trả tiền cho bên bán là vi phạm nghĩa vụ trả tiền quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự. Về nguyên tắc bên mua phải trả lãi kể từ ngày chậm trả theo quy định tại khoản 3 Điều 440 của Bộ luật dân sự. Tuy nhiên nguyên đơn không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% tương ứng nghĩa vụ thực hiện. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điều 430, 440 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 146, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn M.

Buộc ông Nguyễn Văn T và bà Lý Kim H phải trả ông Huỳnh Văn Mừng số tiền mua cây tràm còn thiếu là 189.972.000 (Một trăm tám mươi chín triệu, chín trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Tòng và bà Hoàng nộp 9.498.600 đồng. Nguyên đơn được nhận lại 4.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí nộp theo biên lai số 0007041 ngày 08/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Chi cục THA.DS huyện Phong Điền;
- Lưu HS (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Thịnh

Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Thanh Hải	**Tô Phạm Tuyết Nghiêm**	**Nguyễn Tiến Thịnh**